

Nhà Bè, ngày 05 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO SƠ KẾT**  
Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường  
Học kì I, năm học 2022 - 2023

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm của Lãnh đạo Huyện, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo đã cấp kinh phí cho trường tự chủ và bổ sung nhân sự để trường hoạt động từ nhiều năm qua.
- Được sự quan tâm của chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể vận động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100 %.
- Nhà trường đã sửa chữa, trang bị bổ sung một số thiết bị đồ dùng phục vụ cho trẻ.
- Đội ngũ GV có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, hoàn thành công tác cấp trên giao.

**2. Khó khăn**

- 04 giáo viên mới, 01 giáo viên hợp đồng.

**II. TỔ CHỨC LỰC LUỢNG**

- Trưởng ban: Bà. Huỳnh Mộng Ngọc, Hiệu trưởng
- Phó Trưởng ban:
  - + Bà. Nguyễn Thị Kim Oanh, Phó Hiệu trưởng
  - + Bà. Nguyễn Thị Thúy Hằng, Phó Hiệu trưởng
- Thành viên:
  - + Bà. Phạm Thị Kiều Oanh, Tổ trưởng tổ Lá
  - + Bà. Lê Thị Kim Chi, Tổ trưởng tổ Nhà trẻ
  - + Bà. Phạm Thị Ngọc Ánh, Tổ trưởng tổ Mầm-Chồi
  - + Bà. Phạm Thị Cẩm Nhung, Tổ trưởng tổ hành chính
  - + Bà. Đỗ Thị Thúy Kiều, giáo viên

**III. HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA**

**1. Xây dựng các điều kiện**

- a) Bồi dưỡng đội ngũ Ban Kiểm tra

Nhà trường thực hiện đề cử danh sách CBQL, Công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn tham dự bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra nội bộ nhà trường do Phòng Giáo dục tổ chức.

Bên cạnh, nhà trường thực hiện bồi dưỡng cho đội ngũ Ban Kiểm tra qua hình thức tạo điều kiện cho Ban Kiểm tra tham gia dự giờ giáo viên các lớp, kiểm tra bộ phận và tự kiểm tra theo kế hoạch đã phân công. Sau dự giờ tổ chức góp ý, rút kinh nghiệm, nhận xét, giúp đỡ giáo viên. Từ đó giúp cho đội ngũ Ban Kiểm tra nội bộ nhà trường nhất là thành viên mới nắm được mục đích kiểm tra là giúp đỡ và thúc đẩy cá nhân phát triển.

**b) Cơ sở vật chất kỹ thuật được trang bị phục vụ công tác kiểm tra**

Các văn bản chỉ đạo của cấp trên, văn bản chỉ đạo của trường, máy vi tính, máy in, máy photo.

**2. Đánh giá kết quả hoạt động**

Nhà trường đã tổ chức kiểm tra nội bộ học kỳ I luôn đảm bảo đủ nội dung theo kế hoạch kiểm tra và theo tiến độ thời gian trong kế hoạch.

Thực hiện tốt việc cập nhật các loại hồ sơ kiểm tra (văn bản cấp trên, văn bản trường ban hành), hồ sơ tự kiểm tra, kiểm tra bộ phận, kiểm tra giáo viên, lưu đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Sau kiểm tra, khi có hạn chế thiếu sót, đối tượng được kiểm tra đã xây dựng kế hoạch khắc phục, báo cáo khắc phục, Ban kiểm tra nội bộ thực hiện nghiêm túc việc phúc tra khi các đối tượng được kiểm tra có hạn chế.

**a) Tự kiểm tra**

Nội dung tự kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Tự kiểm tra về việc 3 công khai đầu năm học	Tháng 9/2022	Đúng tiến độ, lưu hồ sơ đầy đủ
Tự kiểm tra về việc thực hiện công tác tuyển sinh	Tháng 10/2022	
Tự kiểm tra về công tác thu đầu năm học	11/2022	
Tự kiểm tra về việc tổ chức thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục	12/2022	

**b) Kết quả kiểm tra giáo viên**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường: 38 người, trong đó có:

+ Biên chế: 34 (BGH: 03; GV: 24; HD 161: 06; Y Tế: 01)

+ Hợp đồng ngoài: 04 (Kế toán: 01; bảo vệ: 01; phục vụ: 01; GV: 01)

- Tổng số giáo viên biên chế của trường: 24 GV, trong đó:

+ Số giáo viên dạy lớp: 24 GV

+ Số giáo viên làm công tác khác: 06

- Tổng số giáo viên đã kiểm tra ở HKI: 12 GV/24GV

- Nội dung đã kiểm tra giáo viên: Việc thực hiện quy chế chuyên môn; Dự giờ lên lớp của giáo viên; Việc tổ chức các hoạt động gốc, hoạt động ngoài trời; Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ của giáo viên

- Tổng số tiết dự giờ giáo viên: 90 tiết.

+ Tốt (Giỏi): 75 tiết, tỉ lệ: 83,34%

+ Khá: 14 tiết, tỉ lệ: 15,56%

+ Trung bình: 01 tiết, tỉ lệ: 1,1%

- Nhận xét, đánh giá qua kiểm tra giáo viên (ưu điểm; thiếu sót, hạn chế nổi bật) về:

+ *Thực hiện các quy định về chuyên môn:*

*Thực hiện chương trình:*

**Ưu điểm:** Trường thực hiện chương trình dựa vào Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục mầm non, riêng với khối Lá thực hiện thêm Thông tư số 23/2010/TT-BGDDT ngày 22 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi. Đầu năm học, Phó Hiệu trưởng khai họp chuyên môn, tập huấn lại cho giáo viên nội dung giáo dục, mục tiêu giáo dục cho từng khối tuổi, chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi. Hướng dẫn riêng cho giáo viên mới biết cách thực hiện soạn kế hoạch trên phần mềm edubot, việc lựa chọn nội dung chương, với giáo viên dạy lớp Lá thêm cách lấy 120 chỉ số của bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi đưa vào kế hoạch giáo dục trẻ.

**Thiếu sót, hạn chế:**

Giáo viên mới xây dựng kế hoạch giáo dục đôi lúc chưa sắp xếp nội dung từ dễ đến khó để đưa vào kế hoạch, vẫn còn nhầm lẫn giữa mục tiêu và nội dung, đặt tên đề tài còn rộng.

*Soạn bài, chuẩn bị bài:*

**Ưu điểm:** Các lớp xây dựng kế hoạch giáo dục theo năm, tháng và tuần, hàng tuần gửi về TTCTM, Phó hiệu trưởng duyệt; Giáo viên soạn kế hoạch giảng dạy theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục mầm non. Hàng tuần GV soạn kế hoạch và giáo án nộp TTCTM, BGH duyệt, khi lên tiết chuẩn bị đầy đủ giáo án và học cụ. 12 nhóm/lớp thực hiện soạn giảng bằng phần mềm EDUBOT và trao đổi trực tiếp qua phần mềm.

**Thiếu sót, hạn chế:** Còn một vài giáo án đưa các hoạt động chưa phù hợp mục đích yêu cầu.

*Tham gia sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn:*

**Ưu điểm:** Hàng tháng các giáo viên tham gia họp chuyên môn và tham dự chuyên đề đầy đủ do Phó Hiệu trưởng tổ chức: Họp đánh giá, nhận định rút kinh nghiệm những công tác đã làm, những việc cần nhắc nhở qua đợt kiểm tra và phổ biến những công tác trọng tâm sắp tới; tổ chức chuyên đề cho tất cả giáo viên trong trường dự giờ góp ý rút kinh nghiệm; 03 tổ giáo viên tổ chức cho các giáo viên trong tổ họp 2 tuần/1lần để thảo luận, đánh giá thi đua và xây dựng kế hoạch giáo dục, dự kiến phương hướng hoạt động trong chuyên môn.

**Thiếu sót, hạn chế:** Giáo viên chưa mạnh dạn nhiều khi đóng góp về chuyên môn

*Tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học:*

**Ưu điểm:** Hàng tháng giáo viên các lớp đều tự làm thêm đồ dùng dạy học để phục vụ tiết dạy, hoạt động vui chơi (trong lớp và ngoài trời), trang trí môi trường lớp học cho trẻ hoạt động, tự làm đồ chơi trong lớp, ngoài trời cho trẻ.

**Thiếu sót, hạn chế:** Nguyên vật liệu mỏ, thiên nhiên còn ít. Môi trường chũ tại các lớp chưa được nhiều, đồ chơi ngoài trời có độ bền ít.

*Bảo đảm các hồ sơ chuyên môn:*

**Ưu điểm:** Mỗi giáo viên đều có sổ họp chuyên môn trường, họp chuyên môn tổ, tập học bồi dưỡng thường xuyên, sổ dự giờ học tập đồng nghiệp, chương trình giáo dục theo lứa tuổi, sổ tài sản của lớp.

**Thiếu sót, hạn chế:** Còn vài giáo viên mới chưa có nhiều nghiên cứu về sách chuyên môn.

*Tự bồi dưỡng và tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ:*

**Ưu điểm:** Giáo viên tham gia đầy đủ các buổi học chính trị, có tinh thần tự học chuyên môn để nâng cao trình độ, hiện có 01 giáo viên trình độ thạc sĩ giáo dục mầm non, 19 giáo viên có trình độ đại học sư phạm, 04 giáo viên trình độ cao đẳng, 100% giáo viên có tin học ứng dụng cơ bản và ngoại ngữ B, 02 giáo viên đang học nâng trình độ chuẩn (Yến Ngọc, Kim Chi).

**Thiếu sót, hạn chế:** Không có.

*Thực hiện quy định về dạy thêm học thêm:*

**Ưu điểm:** Giáo viên trong trường thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm, học thêm theo chỉ đạo cấp trên, trong học kì không phát hiện sai phạm về quy định.

**Thiếu sót, hạn chế:** Không có.

*+ Việc kiểm tra, đánh giá trẻ theo quy định:*

**Ưu điểm:** Giáo viên các lớp thực hiện nhận xét trẻ vào kế hoạch tuần và sổ Bé ngoan, sổ liên lạc. Từ nhóm 18-24 tháng, nhóm 25-36 tháng và các lớp mẫu giáo (Mầm và Chồi) nhận xét mỗi cuối tháng. Riêng lớp 5 tuổi thực hiện đánh giá hàng tháng sự phát triển của trẻ trên bộ công cụ của chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi do Bộ giáo dục ban hành.

**Thiếu sót, hạn chế:** Đôi lúc GV đánh giá trẻ còn chung chung, chưa cụ thể bao nhiêu % trẻ đạt, còn lại tên bé nào chưa đạt cần hỗ trợ tiếp theo

*+ Nội dung và phương pháp giảng dạy của GV:*

**Ưu điểm:** Giáo viên có nhiều cố gắng trong việc lựa chọn nội dung giáo dục trẻ từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp; ứng dụng phương pháp phù hợp trong thực hiện socrative.

**Thiếu sót, hạn chế:** Đôi lúc còn một vài giáo viên sử dụng phương pháp giảng dạy chưa linh hoạt, sáng tạo

*+ Nhận định kết quả giảng dạy và giáo dục:*

Về kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ của giáo viên:

**Ưu điểm:** Các giáo viên thực hiện theo chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo qui chế và qui định về chuyên môn của ngành tại nhóm, lớp.

Giáo viên biết phối hợp với phụ huynh trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Các lớp đã kéo giảm suy dinh dưỡng và dư cân béo phì theo quy định, trẻ đã được khám sức khỏe, tẩy giun đợt 1. Hàng tháng trường và các lớp tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ theo kế hoạch truyền thông y tế của trường và của Phòng Giáo dục.

**Thiếu sót, hạn chế:** Hình thức tuyên truyền phối hợp với phụ huynh chưa có nhiều sự đa dạng.

+ *Thực hiện công tác chủ nhiệm lớp và các nhiệm vụ khác được nhà trường phân công:*

**Ưu điểm:** Tất cả các giáo viên đều làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, trẻ ngày càng ngoan, có nề nếp, sạch sẽ. Thực hiện tốt các công tác khác do nhà trường phân công như công tác kiêm nhiệm, hỗ trợ đồng nghiệp, tham gia đầy đủ trong các phong trào thi đua do ngành phát động, tổ chức tập dợt cho trẻ tham gia các lễ hội như ngày khai giảng, Tết Trung thu, ngày 20/11, ngày 22/12

**Thiếu sót, hạn chế:** Không có.

c) Kết quả kiểm tra các bộ phận

Tên bộ phận được kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Ghi chú
1- Bảo vệ	Kiểm tra việc đảm bảo gian trực trường; thực hiện các nhiệm vụ được giao	Đúng tiến độ, có kế hoạch tiến hành kiểm tra, biên bản, báo cáo kết quả, thông báo kết quả kiểm tra, lưu hồ sơ đầy đủ
2- Tài vụ	Kiểm tra việc thực hiện các chứng từ thu chi; các loại sổ quản lý tài chính; quỹ tiền mặt; báo cáo tài chính	
3-Y tế học đường	Kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch và thực hiện kế hoạch; Chương trình tổ chức tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh; Các loại thuốc được trang bị so với danh mục cho phép của ngành Y tế; Dụng cụ sơ cấp cứu đảm bảo phục vụ cho trường; Việc ghi chép sổ phát thuốc, sổ theo dõi bệnh của GV và HS; Công tác vệ sinh phòng bệnh, an toàn trường học	
4- Phục vụ	Kiểm tra việc thực hiện thời gian làm việc; các nhiệm vụ được giao; Vệ sinh trong và trước sân trường	Thực hiện tiếp biên bản phúc tra khi bộ phận có hạn chế
5- Tổ chuyên môn	- Kiểm tra thực tế thời gian tổ chức và nội dung họp chuyên môn tổ Nhà trẻ, tổ Mầm-Chồi - Việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch năm của tổ Nhà trẻ, tổ Mầm-Chồi; - Kiểm tra thực tế thời gian tổ chức và nội dung triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của tổ Nhà trẻ, tổ Mầm-Chồi	

6-Nấu ăn	Quy trình bếp 1 chiêu; Đảm bảo ATVSTP; Thao tác chế biến thức ăn; Lưu mẫu thực phẩm; Tiếp phẩm (nguồn thực phẩm khô, thực phẩm sống); Các loại sổ sách của cấp dưỡng	
----------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

Nhận định chung qua kiểm tra bộ phận (ưu điểm; thiếu sót, hạn chế):

**Ưu điểm:** Các bộ phận có nhiều cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, từng bộ phận đã chủ động khi thực hiện công việc được giao, có báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Thiếu sót, hạn chế:** Không có.

### 3. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Việc thực hiện phòng tiếp dân, lịch tiếp dân hàng tuần của Ban giám hiệu, số tiếp công dân:

Nhà trường thực hiện phòng tiếp dân tại phòng truyền thống của trường theo lịch tiếp dân hàng tuần; Thực hiện số tiếp dân theo qui định.

- Số lượt tiếp công dân Học kì I: 03 lượt người.

- Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

Số đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị: Không đơn (Khiếu nại: ... đơn; Tố cáo: ... đơn; Phản ánh: ... đơn; Kiến nghị: ...đơn).

Từng vụ việc: Không có.

Nội dung khiếu nại, tố cáo; biện pháp giải quyết; kết quả

Trong HKI, nhà trường tiếp phụ huynh về việc xin chuyển trường cho con, xin đóng học phí trễ hạn, phụ huynh có hộ khẩu địa bàn khác nhưng được tại trường. Ngoài ra không có đơn thư khiếu nại, tố cáo hay phản ánh nào (trong và ngoài nhà trường)

## IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

(Qua 1 năm học thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, nhà trường có những ưu điểm nổi bật, những thiếu sót hạn chế gì? Có kiến nghị, đề xuất gì với Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT ...)

### 1. Ưu điểm

Nhà trường thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch kiểm tra, kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, dự giờ lên lớp, tổ chức hoạt động giáo dục, chăm sóc nuôi dưỡng của giáo viên; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các bộ phận; công tác tự kiểm tra theo kế hoạch, thực hiện kịp thời các báo cáo, nộp theo đúng thời gian qui định theo yêu cầu của Bộ phận thanh tra Phòng Giáo dục.

Phối kết hợp tốt trong Ban giám hiệu và các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cùng thực hiện kiểm tra theo kế hoạch của năm học.

Thực hiện tốt công tác tư vấn thúc đẩy cho giáo viên trong nhà trường phát hiện sớm những thiếu sót và sai phạm của đối tượng kiểm tra.

Sắp xếp, lưu trữ hồ sơ kiểm tra rõ ràng, đúng quy định.

### 2. Thiếu sót, hạn chế: Không có

## V. KIẾN NGHỊ: Không có.

Trên đây là Báo cáo Sơ kết công tác Kiểm tra nội bộ nhà trường năm học 2022-2023 của Trường Mầm non Mạ Non./.

**Nơi nhận:**

- Bộ phận Kiểm tra GD&ĐT (để theo dõi);
- Lưu: VT, KTrNB.



**HÌNH TRƯỞNG**

**MẠ NON**

**Huynh Mộng Ngọc**